TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HC-ST
Ngày: 30 - 09 - 2022
V/v: Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý trật tự an toàn giao thông đường bộ và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Diệu; Ông Phạm Ngọc Túy.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hướng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 01/2022/TLST-HC ngày 30 tháng 5 năm 2022 về việc "Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý trật tự an toàn giao thông đường bộ và yêu cầu bồi thường thiệt hại", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HC ngày 05/9/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐST-HC ngày 20/9/2022, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Anh Chử Kim Nh, sinh năm 1985.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: Số Z, đường Ph, phường Đ, quận A, TP Hải Phòng

Người bị kiện: Trưởng Công an huyện Q

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quang Th- Chức vụ: Trưởng Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ1- Chức vụ: Phó Trưởng Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt các đương sự).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, đơn bổ sung đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện là anh Chử Kim Nh trình bày**:

Vào hồi 17 giờ 28 phút ngày 04/7/2021 anh Nh có điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15A 167-24 trên tuyến đường nối Thái Bình – Hà Nam (đường ĐT 468) theo hướng Hà Nam về Thái Bình. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn M, xã Tr, huyện Q thì anh bị Tổ công tác của Công an huyện Q dừng xe và thông báo anh vi phạm lỗi *"Chạy quá tốc độ quy định từ 10km/h đến 20km/h" (cụ thể là 77/60km/h trong khu vực đông dân cư)*. Sau đó ông Trần Xuân Tr1- cán bộ Công an huyện Q đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với anh. Ngày 11/7/2021 anh đến Công an huyện Q nhận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000725/QĐ-XPHC ngày 11/7/2021 do ông Nguyễn Văn Đ1- Phó Trưởng Công an huyện Q ký phạt số tiền 4.000.000đồng, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 02 tháng.

Ngày 07/10/2021 anh Nh có đơn khiếu nại đối với Biên bản vi phạm hành chính và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên đến Trưởng Công an huyện Q với lý do: Yêu cầu được chứng minh lỗi vi phạm; lập biên bản tạm giữ tang vật phương tiện, giấy phép lái xe không có chữ ký của người ra Quyết định; biên bản quy kết tốc độ là không khách quan; ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính vội vàng. Tuy nhiên tại Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1948/QĐ - CAH ngày 03/12/2021 của Trưởng Công an huyện Q vẫn giữ nguyên Biên bản vi phạm và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh.

Ngày 23/4/2022 anh Nh làm đơn khởi kiện; đơn khởi kiện bổ sung và yêu cầu khởi kiện bổ sung khởi kiện Trưởng Công an huyện Q, yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000725/QĐ-XPHC ngày 11/7/2021 của Trưởng Công an huyện Q (do Phó Trưởng Công an huyện Q - ông Nguyễn Văn Đ1 ký theo Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính).

2. Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1948/QĐ-CAH ngày 03/12/2021 của Trưởng Công an huyện Q

3. Yêu cầu Trưởng Công an huyện Q hoàn trả cho anh số tiền 4.000.000 đồng anh đã nộp phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

4. Yêu cầu Trưởng Công an huyện Q bồi thường thiệt hại cho anh số tiền hai tháng lương thu nhập bị mất do bị giữ giấy phép lái xe 14.700.000đồng/1 tháng x 2 tháng = 29.400.000đồng.

Căn cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện được anh Nh đưa ra gồm:

- Tổ công tác chứng minh lỗi vi phạm chạy quá tốc độ bằng hình ảnh không đủ căn cứ; hình ảnh không có bối cảnh không thể hiện xe Ôtô đang chạy ở địa điểm nào trên tuyến đường ĐT 468; Thời điểm tổ công tác dừng xe đã không có chuyên đề bắn tốc độ; thời điểm vi phạm, xe ô tô anh Nh điều khiển đang lưu thông trên Quốc lộ 39A không thuộc thẩm quyền của Công an huyện Q.

*** Theo Văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện - ông Nguyễn Văn Đ1(Phó Trưởng Công an huyện Q) có quan điểm như sau:**

1. Việc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Nh là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật bởi các căn cứ sau:

- Căn cứ hình ảnh vi phạm được ghi nhận từ thiết bị đo tốc độ: Thời điểm 17 giờ 28 phút ngày 04/7/2021 xe ô tô biển số 15A 167-24 do anh Nh điều khiển trên tuyến đường nối Thái Bình – Hà Nam (đường ĐT 468) theo hướng Hà Nam về Thái Bình, đoạn đường thuộc địa phận thôn M, xã Tr, huyện Q chạy với tốc độ 77km/h. Xe di chuyển trên đoạn đường một chiều; khoảng cách từ xe ô tô đến vị trí máy đo tốc độ là 220.5m; Tọa độ máy đo tốc độ: 20độ36,29N; 106độ20,47E. Hình ảnh rõ nét, thể hiện đầy đủ tọa độ và thời gian đo tốc độ cũng như các yếu tố cần thiết khác, được ghi nhận bằng thiết bị đạt chuẩn, có Giấy chứng nhận kiểm định và còn trong thời hạn kiểm định, người sử dụng thiết bị có đầy đủ điều kiện để sử dụng thiết bị.

- Căn cứ Tọa độ máy đo tốc độ xác định vị trí xe ô tô di chuyển vi phạm tốc độ thuộc địa phận thôn M, xã Tr, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Trên tuyến đường anh Nh di chuyển đã được đặt biển báo P.127 "tốc độ tối đa cho phép" kết hợp biển báo R.415 "biển gộp làn đường theo phương tiện" trên giá long môn. Làn xe cơ giới: vận tốc tối đa cho phép 60Km/h. Vị trí bắn tốc độ và đoạn đường anh Nh điều khiển xe vi phạm tốc độ thuộc địa phận thôn M, xã Tr, huyện Q. Do vậy việc anh Nh điều khiển xe đi với tốc độ 77km/h trong khu vực này là vượt tốc độ tối đa cho phép 17km/h.

- Căn cứ lập Biên bản vi phạm hành chính số 0002243/BB-XPHC ngày 04/7/2021 đối với anh Nh về: thời gian, địa điểm và lỗi vi phạm *"điều khiển xe ô tô biển số 15A 167-24 chạy quá tốc độ từ 10km/h đến 20km/h"* là thuộc trường hợp vi phạm được quy định tại Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính Phủ và Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Các căn cứ pháp lý:

+) Phụ lục sử dụng biển hiệu lệnh (ban hành kèm theo Quy chuẩn số 41:2016/BGTVT quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ);

+) Điều 6 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

- Căn cứ về thẩm quyền xử phạt: Căn cứ điểm b, c khoản 4 Điều 39; Điều 54 Luật xử lý vi phạm hành chính; điểm i khoản 5 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ;

Với các căn cứ trên, đại diện ủy quyền của người bị kiện khẳng định Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000725/QĐ-XPHC ngày 11/7/2021 của Trưởng Công an huyện Q đối với anh Nh là đúng quy định của pháp luật. Do đó người bị kiện không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện về việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên.

2. Việc ban hành Quyết định về việc giải quyết khiếu nại lần đầu số 1948/QĐ-CAH ngày 03/12/2021 của Trưởng Công an huyện Q:

- Về nội dung quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu:

Ngày 07/10/2021 anh Nh có đơn khiếu nại đối với Biên bản vi phạm hành chính và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên đến Trưởng Công an huyện Q với lý do: Yêu cầu được chứng minh lỗi vi phạm; lập biên bản tạm giữ tang vật phương tiện, giấy phép lái xe không có chữ ký của người ra Quyết định; biên bản quy kết tốc độ là không khách quan; ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính vội vàng.

Ngày 22/10/2021 Công an huyện Q đã thụ lý giải quyết khiếu nại và nhiều lần ra giấy mời anh Nh đến giải quyết, nhưng anh Nhđều vắng mặt. Ngày 03/12/2021 Trưởng Công an huyện Q ra Quyết định số 1948/QĐ-CAH về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, kết luận nội dung khiếu nại của anh Nh là khiếu nại sai toàn bộ.

- Về hình thức của Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu:

Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện cho rằng Trưởng Công an huyện Q đã áp dụng theo Biểu mẫu số 19, Thông tư 54/2017/TT-BCA ngày 15/11/2017 của Bộ Công an quy định biểu mẫu sử dụng trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân của Công an nhân dân do đó khẳng định việc ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1948/QĐ-CAH ngày 03/12/2021 là đúng về thể thức quy định.

3. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại

Do khẳng định Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Trưởng Công an huyện Q là đúng pháp luật nên đại diện theo ủy quyền của người bị kiện không chấp nhận bất cứ khoản bồi thường thiệt hại nào đối với anh Nh.

*** Tại phiên tòa:**

- Người khởi kiện là anh Nh giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không trình bày bổ sung gì thêm đối với yêu cầu khởi kiện của anh.

- Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện có mặt tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã nêu trong Văn bản trình bày ý kiến và đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính. Những người tham gia tố tụng đã cơ bản chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính. Tại phiên tòa mở lần thứ nhất ngày 20/9/2022 người khởi kiện là vắng mặt có lý do nên Tòa án phải hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa lần thứ hai. Tại phiên tòa lần hai các đương sự có mặt, vì vậy tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định Luật Tố tụng hành chính.

Về việc giải quyết vụ án: Trưởng Công an huyện Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000725/QĐ-XPHC ngày 11/7/2022 và Quyết định về việc giải quyết khiếu nại lần đầu số 1948/QĐ-CAH ngày 03/12/2021 là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính, đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện và người khởi kiện phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm thấy:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Anh Chử Kim Nh khởi kiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (là một loại quyết định hành chính) và Quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý trật tự an toàn giao thông đường bộ của Trưởng Công an huyện Q, trên địa bàn huyện Q nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31 của Luật Tố tụng hành chính

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 11/7/2021 Phó Trưởng Công an huyện Q - Ông Nguyễn Văn Đ1được sự giao quyền của Trưởng Công an huyện Q ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000725/QĐ-XPHC và ngày 03/12/2021 Trưởng Công an huyện Q ban hành Quyết định về việc giải quyết khiếu nại lần đầu số 1948/QĐ-CAH (*do có khiếu nại*). Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính thì thời điểm tính thời hiệu khởi kiện là 01 năm kể từ ngày người đó nhận được hoặc biết được Quyết định hành chính. Ngày

29/4/2022 Tòa án nhận được đơn khởi kiện anh Nh qua đường bưu điện, vì vậy yêu cầu khởi kiện còn trong thời hiệu khởi kiện nên được Tòa án xem xét, thụ lý giải quyết theo quy định pháp luật.

[3] Xét về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành quyết định hành chính, quyết định giải quyết khiếu nại bị khiếu kiện:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao trong lĩnh vực quản lý, đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ, Phó Trưởng Công an huyện Q (ông Nguyễn Văn Đ1) được sự giao quyền của Trưởng Công an huyện Q đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000725/QĐ-XPHC ngày 11/7/2021 và Trưởng Công an huyện Q ban hành Quyết định về việc giải quyết khiếu nại lần đầu số 1948/QĐ-CAH ngày 03/12/2021 để giải quyết khiếu nại của anh Chử Kim Nh - là đúng quy định tại điểm b, c khoản 4 Điều 39; Điều 54 Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 9 Thông tư 68/2013/TT-BCA ngày 26/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an về thẩm quyền giải quyết khiếu nại trong Công an nhân dân.

Về trình tự, thủ tục ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu): Trước khi ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Nh, Tổ công tác tuần tra kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông Công an huyện Q đã thực hiện đầy đủ các bước xử phạt vi phạm như: Ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra, hướng dẫn người điều khiển xe đỗ sát vào lề đường, chào điều lệnh và yêu cầu lái xe xuất trình giấy tờ để kiểm tra, thông báo lỗi vi phạm cho người vi phạm, mời người vi phạm vào khu vực xử lý để lập biên bản vi phạm hành chính, cho xem hình ảnh vi phạm trên thiết bị đo tốc độ tại vị trí lập biên bản khi người vi phạm có yêu cầu, lập biên bản vi phạm theo mẫu quy định, đọc lại cho người vi phạm nghe và người vi phạm tự xem lại nội dung trong biên bản, ký đồng thời ghi ý kiến vào biên bản, giao 01 biên bản vi phạm cho người vi phạm. Sau khi Quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành, người vi phạm đã được nhận Quyết định để đi nộp phạt, Công an huyện Q thực hiện việc lưu hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Thông tư số 01/2016/TT-BCA ngày 04 tháng 01 năm 2016 của Bộ Công an quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ của cảnh sát giao thông và Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Trình tự, thủ tục ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 1948/QĐ-CAH ngày 03/12/2021 của Trưởng Công an huyện Q đáp ứng đầy đủ các quy định tại các Điều 27, 28, 29, 30, 31 Luật khiếu nại năm 2011, Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Thông tư 68/2013/TT-BCA ngày 26/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn xử lý khiếu nại, kiến nghị, phản ánh, giải quyết khiếu nại và quản lý công tác giải quyết khiếu nại trong Công an nhân dân.

Vì vậy, về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định giải quyết khiếu nại bị khiếu kiện là hợp pháp.

[4] Xét tính hợp pháp và có căn cứ về hình thức, nội dung của Quyết định hành chính xử phạt vi phạm hành chính bị khiếu kiện:

[4.1] Về thể thức: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000725/QĐ-XPHC ngày 11/7/2021 được ban hành dưới dạng văn bản, có thể thức đúng quy định pháp luật.

[4.2] Về nội dung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000725/QĐ-XPHC ngày 11/7/2021 đối với anh Nh có nội dung: xử phạt bằng hình thức phạt tiền đối với anh Chử Kim Nh về hành vi vi phạm: "Điều khiển xe ô tô chạy quá tốc độ quy định từ 10 km/h đến 20 km/h" vi phạm điểm i khoản 5 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP, mức phạt là 4.000.000 đồng, hình thức phạt bổ sung là tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 02 tháng.

Xét thấy, thời điểm 17 giờ 28 phút ngày 04/7/2021 xe ô tô biển số 15A 167-24 do anh Nhđiều khiển trên tuyến đường nối Thái Bình – Hà Nam (đường ĐT 468) theo hướng Hà Nam về Thái Bình thuộc địa phận thôn M, xã Tr, huyện Q chạy với tốc độ 77km/h. Tại vị trí đo tốc độ xác định xe ô tô đi trên đoạn đường thuộc địa phận thôn M, xã Tr, giữa khoảng cách từ vị trí đo tốc độ đến ô tô có đặt giá Long môn (*thể hiện tại ký hiệu H8 trên sơ đồ đo đạc*) treo biển báo P.127 vận tốc tối đa cho phép 60Km/h. Do đó xác định tuyến đường xe ôtô anh Nh điều khiển có biển báo quy định về hạn chế tốc độ tối đa cho phép. Căn cứ Điều 4 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và Công văn số 1575/SGTVT-QLKCHT ngày 25/11/2020 của Sở giao thông vận tải Thái Bình kèm theo Quyết định số 285/QĐ-UB ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh Thái Bình (quy định về quyền quản lý tuyến đường) thì anh Nh đã điều khiển xe ôt ô vi phạm quy định về chấp hành hiệu lệnh đường bộ quy định tốc độ tối đa cho phép, đã chạy quá tốc độ cho phép 17km/h.

Hình ảnh thu được từ thiết bị đo tốc độ rõ nét (*hình ảnh gốc được lưu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính*), hình ảnh được ghi nhận bằng thiết bị đạt chuẩn do Bộ Công an cấp, thiết bị có tem kiểm định, giấy chứng nhận kiểm định còn trong thời hạn kiểm định và anh Nh đã được trực tiếp xem lại hình ảnh trên thiết bị đo tốc độ ngay khi tiến hành lập Biên bản vi phạm. Trên hình ảnh đều thể hiện đầy đủ các thông số: thời gian (ngày, giờ) đo tốc độ; tọa độ (vị trí) xe; hình ảnh xe, biển kiểm soát; tốc độ xe và khoảng cách từ thiết bị đo tốc độ đến vị trí xe, ngoại cảnh … Quá trình tố tụng và tại phiên tòa anh Nh cho rằng Tổ công tác chứng minh lỗi vi phạm chạy quá tốc độ bằng hình ảnh không đủ căn cứ; hình ảnh không có bối

cảnh không thể hiện xe Ôtô đang chạy ở đoạn đường nào trên đường ĐT 468 là thiếu căn cứ. Vì vậy việc lập biên bản vi phạm hành chính, việc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là hoàn toàn đúng pháp luật, hình thức xử phạt, mức độ xử phạt phù hợp với các quy định tương ứng tại Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, do đó yêu cầu khởi kiện của anh Nh về việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000725/QĐ-XPHC ngày 11/7/2021 là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Xét về nội dung, thể thức của Quyết định giải quyết khiếu nại bị khiếu kiện:

[5.1] Về nội dung: Do Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Nh là hợp pháp nên Quyết định giải quyết khiếu nại số 1948/QĐ-CAH ngày 03/12/2021 của Trưởng Công an huyện Q có nội dung giữ nguyên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[5.2] Về thể thức: Căn cứ vào Thông tư số 54/2017/TT-BCA ngày 15/11/2017 sửa đổi, bổ sung Điều 1 Thông tư số 60/2014/TT-BCA ngày 18/11/2014 quy định biểu mẫu sử dụng trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân của Công an nhân dân trong đó có Biểu mẫu số 19 về Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu. Do đó Trưởng Công an huyện Q sử dụng biểu mẫu số 19 để ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu nêu trên là đúng về thể thức. Vì vậy cần bác yêu cầu khởi kiện của anh Nh về việc hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1948/QĐ-CAH ngày 03/12/2021 của Trưởng Công an huyện Q

[6] Đối với yêu cầu bồi thường:

Anh Nh yêu cầu người bị kiện phải bồi thường cho anh số 4.000.000 đồng mà anh phải đi nộp phạt theo biên lai số 0493221 ngày 15/7/2021 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện Qvà hai tháng lương bị mất thu nhập do bị giữ giấy phép lái xe 14.700.000đồng/1 tháng x 2 tháng = 29.400.000đồng. Căn cứ vào các chứng cứ đã phân tích ở trên, các Quyết định xử lý vi phạm hành chính và Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Trưởng Công an huyện Q đối với anh Nh là đúng pháp luật nên không phát sinh nghĩa vụ bồi thường. Do đó yêu cầu này của anh Nh là không có căn cứ, không có cơ sở để chấp nhận.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Vì yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên người khởi kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 31; khoản 3 Điều 116; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 204; Điều 206 và khoản 1 Điều 348 của Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ: điểm b, c khoản 4 Điều 39; Điều 54, 57, 58, 64, 66, 67, 68 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Các Điều 27, 28, 29, 30, 31 Luật khiếu nại năm 2011, Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Căn cứ điểm i khoản 5 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ;

Căn cứ: khoản 2 Điều 9 Thông tư 68/2013/TT-BCA ngày 26/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an; Thông tư số 01/2016/TT-BCA ngày 04/01/2016, Thông tư số 54/2017/TT-BCA ngày 15/11/2017 của Bộ Công an;

Căn cứ: Các Điều 4, 6 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải;

Áp dụng: Phụ lục (ban hành kèm theo Quy chuẩn số 41:2016/BGTVT quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ) ban hành kèm theo Công văn số 8484/BGTVT-KHCN ngày 31/7/2017 của Bộ Giao thông vận tải và Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Căn cứ : Khoản 1, 6, 7 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Chử Kim Nh về việc: Yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000725/QĐ-XPHC ngày 11/7/2021và Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1948/QĐ-CAH ngày 03/12/2021của Trưởng Công an huyện Q;

Bác yêu cầu khởi kiện của anh Chử Kim Nh về việc yêu cầu Trưởng Công an huyện Q bồi thường thiệt hại số tiền 4.000.000 đồng mà anh Nh phải nộp phạt theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000725/QĐ-XPHC và hai tháng lương bị mất thu nhập do bị giữ giấy phép lái xe 14.700.000đồng/1 tháng x 2 tháng = 29.400.000đồng

[2] Án phí: Anh Chử Kim Nh phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm và 1.670.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Nh đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004705 ngày 30/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí hành chính sơ thẩm, anh Nh còn phải nộp tiếp 1.670.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Người khởi kiện, người đại diện của người bị kiện có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Minh Đức